



MƯỜI ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI DẠY KHÁI NIỆM

• TS. ĐINH THỊ KIM THOA
Đại học Quốc gia Hà Nội

Vì sao cần dạy đúng khái niệm?

Tri thức của loài người nằm trong hệ thống các khái niệm của các khoa học và các môn học tương ứng. Các khái niệm vừa là đối tượng, vừa là sản phẩm và vừa là phương tiện của quá trình nhận thức. Dạy khái niệm là một vấn đề hết sức quan trọng của quá trình dạy học. Bởi vì, như GS. TSKH Hồ Ngọc Đại đã từng nói rằng việc hiểu không đúng khái niệm sẽ dẫn đến việc ứng xử sai với khái niệm ấy, dẫn đến việc đánh tráo khái niệm và từ đó dẫn đến hành động sai lầm trong thực tiễn cuộc sống xã hội. Chính vì thế việc dạy đúng khái niệm và làm cho người học hiểu đúng khái niệm là việc mà người dạy luôn trăn trở. Hiện nay chúng ta đang nói nhiều đến việc phải tập trung vào trang bị phương pháp học tập, tư duy và hành động cho người học, điều này hoàn toàn đúng. Song người học chỉ có thể có được phương pháp tư duy hay hành động hiệu quả và chính xác khi họ hiểu đúng bản chất của các khái niệm. Và điều quan trọng hơn là người học sẽ học chính phương pháp mà người dạy dùng nó để truyền đạt khái niệm cho chính họ, để khám phá và mở rộng phân tích khái niệm, và cũng từ đó tổng hợp nên những kiến thức mới, khái niệm mới cho nhân loại.

Chính vì vậy việc dạy khái niệm không đơn giản. Trong quá trình lên lớp, người dạy thường gặp một vấn đề là không phải tất cả người học dễ dàng hiểu sâu sắc những khái niệm mà giáo viên muốn truyền đạt, hay nói cách khác người học không dễ dàng để hiểu bài. Việc người học chưa hiểu bài (khái niệm) hoặc hiểu lơ mơ kiến thức là nguyên nhân của rất nhiều các hiện tượng như: nói chuyện riêng trong lớp, không chép bài, chán học, bỏ học... Khoảng cách giữa tê nạn trong nhà trường và tê nạn xã hội là rất nhỏ. Chính vì vậy người dạy luôn phải tìm tòi mọi cách, mọi con đường, mọi phương pháp dạy các khái niệm sao cho các khái niệm trở nên dễ hiểu thì người dạy mới làm tròn bổn phận và chức năng của mình là giúp người học hiểu đúng khái niệm, trang bị được cho người học cái "cái" và cái "cách" của mỗi khái niệm, góp phần hoàn thiện nhân cách người học, đào tạo nhân lực có ích cho xã hội.

Làm gì để khái niệm trở nên dễ hiểu và được hiểu đúng?

Từ những kinh nghiệm giảng dạy sinh viên

cũng như các lớp tập huấn bồi dưỡng cho các giảng viên của một số trường đại học, các cơ quan tổ chức khác nhau và cho giáo viên của một số trường phổ thông về phương pháp dạy học, tác giả bài viết luôn nhận được những câu hỏi hay những băn khoăn của người học (cũng đang là những người làm công tác giảng dạy) về việc dạy khái niệm. Làm thế nào để giúp người học hiểu được khái niệm, đặc biệt với những khái niệm rất trừu tượng và rất khó dạy? Có lẽ để trả lời câu hỏi này thì mỗi người sẽ có cách trả lời của riêng mình, người viết bài này chỉ xin đóng góp kinh nghiệm nhỏ vào câu trả lời thông qua sự đúc kết kinh nghiệm giảng dạy của chính mình. Sau đây là 10 kí thuật cần lưu ý trong dạy khái niệm để khái niệm trở nên dễ hiểu hơn đối với người học và cũng là giúp người học hiểu đúng khái niệm.

Cách 1: Hãy bắt đầu dạy khái niệm với những kiến thức từ cuộc sống, từ những gì có thể ảnh hưởng đến cá nhân người học

Khái niệm khoa học dù trừu tượng đến đâu cũng bắt đầu từ cuộc sống thực và con người sống trong vũ trụ này đều bị chi phối và ảnh hưởng bởi những gì tồn tại trong nó. Như vậy, chúng ta thấy người dạy hoàn toàn có thể tìm kiếm những thông tin từ thực tiễn, từ cuộc sống gần gũi người học và đặc biệt biết gắn nội dung của khái niệm với nhu cầu của người học khi thực hiện dạy khái niệm. Nếu làm tốt khâu này người học dễ dàng tiếp thu và tự giác lĩnh hội những kiến thức mới hơn. Các phương pháp dạy học được sử dụng theo cách tiếp cận này thường là cách quy nạp. Cách dạy theo kiểu quy nạp thường tốn nhiều thời gian hơn nhưng đổi lại, người học dễ hiểu hơn và nhớ lâu hơn. Thí dụ: giáo viên nêu một loạt hiện tượng trong tự nhiên cũng như cuộc sống xã hội về các chuyển động sinh năng như thác nước đổ, chạy toát mồ hôi... Sau đó, bằng các câu hỏi dẫn dắt, học sinh tự khai quát thành khái niệm động năng.

Cách 2: Tăng cường sử dụng Phép ẩn dụ trong giải thích khái niệm

Sử dụng các ẩn dụ là một cách dùng hình ảnh để lí giải thực tế, hay nói cách khác, dùng hình tượng đơn giản để so sánh và lí giải cho một vấn đề trừu tượng. Dùng thí dụ điển hình minh họa theo lối ẩn dụ cũng là cách hữu ích để kiến thức trừu tượng gần gũi với người học và làm



người học dễ hiểu, dễ nhớ hơn. Thí dụ, khi học về khái niệm tổ chức và các loại tổ chức, người ta có thể ví có những tổ chức giống như một cơ thể sống, có tổ chức như một cỗ máy, có tổ chức như một cây trồng... và mỗi tổ chức có nét đặc trưng riêng. Hoặc khi chúng ta giải thích bản chất của trí thông minh và vai trò của nó đối với tư duy của con người, chúng ta có thể ví trí thông minh như là một chiếc xe đẹp, còn tư duy là quá trình sử dụng chiếc xe ấy. Nếu chiếc xe tốt mà rơi vào tay người không biết sử dụng (không suy nghĩ) thì cũng không có ý nghĩa. Còn nếu chiếc xe lọc cọc nhưng rơi vào tay người biết sửa chữa (biết suy nghĩ) thì chiếc xe vẫn vận hành tốt. Suy nghĩ có thể dạy. Như vậy, việc dùng những hình tượng so sánh cũng chính là cách trực quan hoá những khái niệm. Tuy nhiên để có thể có khả năng sử dụng ẩn dụ tốt, mỗi cá nhân người dạy phải luôn trau dồi kinh nghiệm và nghiên cứu sâu sắc bản chất sự vật hiện tượng cũng như mối liên hệ giữa chúng. Các ẩn dụ vừa mang tính hình ảnh, vừa đạt đến độ khái luận hoá và nó xuất hiện trong mọi lĩnh vực của kinh tế chính trị và xã hội, từ ý tưởng, đến giá trị xã hội cũng như hành vi của con người.

Cách 3: Ngôn ngữ giản dị, diễn đạt mạch lạc

Khi giảng dạy, hãy sử dụng ngôn ngữ giản dị trong diễn đạt kể cả những khái niệm trừu tượng. Ngôn ngữ giản dị bản thân nó đã là sự dễ hiểu và hơn nữa nó lại có thể phù hợp với mọi trình độ nhận thức của người học. Những gì trừu tượng khó hiểu đều có thể tìm cách giải thích bằng những hình ảnh đơn giản nhất với lối diễn đạt giản dị nhất. Hãy chọn lọc những ngôn ngữ cuộc sống để giảng giải về một khái niệm, sau đó mới khái quát lên và đặt tên cho khái niệm ấy bằng thuật ngữ khoa học. Việc dùng chính các thuật ngữ khoa học của khái niệm để nói về chính khái niệm ấy sẽ làm cho người học khó hiểu.

Cách 4: Khai thác triệt để vốn kiến thức cũ của người học để trang bị kiến thức mới

Đây là một trong những nguyên tắc dạy học và ai cũng ý thức được điều này. Nhưng trên thực tế nhiều giáo viên gặp khó khăn bởi chưa biết huy động kinh nghiệm và kiến thức cũ của người học như thế nào. Khó khăn ở chỗ, người dạy khó xác định được lượng kiến thức của người học và làm thế nào để thiết lập mối liên hệ giữa cái phải dạy và cái đã biết của người học. Thực tế cho thấy nhiều giáo viên có thể làm tốt việc khai thác kiến thức cũ trong phạm vi chương trình môn học mà mình dạy. Nhưng người học còn có rất nhiều kiến thức từ các môn học khác mang lại mà nhiều giáo viên còn chưa khai thác (chưa nói đến những hiểu biết từ cuộc sống ngoài xã hội). Việc mỗi giáo viên nắm sói lược được toàn bộ

chương trình của cấp học và tiến độ của nó, việc giáo viên có chuyên môn khác nhau luôn sinh hoạt trao đổi với nhau để hiểu chuyên môn của nhau và hiểu trình độ của người học sẽ là việc hết sức có lợi trong khai thác kiến thức cũ để xây dựng kiến thức mới. Việc làm này không những giúp người học dễ hiểu mà còn giúp củng cố kiến thức cũ và kiến thức mới trở nên chắc chắn hơn rất nhiều. Khai thác kiến thức cũ ở trên lớp có liên quan đến đề tài giảng dạy thường được tiến hành dưới dạng trao đổi, phỏng vấn, và người học đọc trước tài liệu ở nhà để xác định kiến thức cần bổ sung. Chính vì vậy hướng dẫn tự học là khâu quan trọng để người dạy không bị sa vào việc dạy những gì người học đã biết và dành được tối đa thời gian cho việc thỏa mãn nhu cầu hiểu biết của học sinh.

Cách 5: Tránh giải thích ngay khi thấy người học chưa hiểu khái niệm

Không phải mọi khái niệm đều dễ dạy và dễ làm cho mọi người học cùng hiểu, chính vì thế trong quá trình dạy có thể xuất hiện một số câu hỏi liên quan đến các khái niệm này. Việc cố gắng giải thích ngay sau khi xuất hiện câu hỏi của người học có thể làm cho vấn đề trở nên khó hiểu hơn. Khi người học chưa hiểu, người dạy cần đặt những câu hỏi cụ thể và chi tiết hơn để tìm ra mấu chốt mà trò chưa hiểu rồi sau đó tháo gỡ dần. Đôi lúc người học không hiểu hết nội hàm khái niệm nào đó chỉ vì một mắt xích trong đó chưa tường minh chứ không phải toàn bộ khái niệm ấy. Chính vì vậy việc tìm mắt xích mấu chốt để tháo gỡ bằng hệ thống câu hỏi chi tiết sẽ làm cho người dạy trả lời trúng đích và người học hiểu khái niệm thấu đáo. Hơn nữa, nhiều khi người học hỏi câu hỏi chưa rõ nghĩa, hoặc có khó khăn trong hình thành câu hỏi, nếu người dạy phỏng đoán câu hỏi của người học theo cách của mình có thể dẫn đến câu trả lời không trúng đích. Trong trường hợp này, người dạy có thể đề nghị người học nhắc lại câu hỏi, hoặc người dạy hình thành lại câu hỏi và hỏi xem có đúng là câu hỏi mà người học muốn hỏi không. Chỉ khi nào rõ ràng về mặt câu hỏi, câu trả lời mới bắt đầu. Câu trả lời nên bắt đầu từ câu hỏi dẫn dắt tư duy (theo cách qui nạp).

Cách 6: Hãy tìm nhiều cách khác nhau để giải thích cùng một khái niệm

Một nội dung khái niệm có nhiều con đường tiếp cận và mỗi người có một con đường tối ưu nhất để tiếp nhận thông tin cho riêng mình. Việc người dạy luôn sử dụng nhiều cách thức cho cùng một nội dung dạy cũng chính là việc người dạy đã cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả học sinh trong một lớp học trong tiếp nhận và hiểu thông tin. Nếu chỉ có một cách duy nhất trong truyền đạt



một khái niệm thì có thể sẽ có rất nhiều cách hiểu khác nhau về khái niệm ấy. Nhưng nếu có nhiều cách để giải thích một khái niệm thì sẽ chỉ có một cách hiểu thống nhất về khái niệm ấy. Hơn nữa, mỗi người học có kiểu nhận thức (kiểu học) riêng của mình: có người thiên về kiểu ngôn ngữ, có người thiên về hình ảnh, có người thiên về hành động... Việc người dạy cần phải tính đến đặc điểm khác nhau này của người học để lựa chọn nhiều cách thức khác nhau trong truyền đạt và hướng dẫn học là điều hết sức quan trọng để giúp người học hiểu đúng khái niệm.

Cách 7: Không trình bày quá nhanh, đặc biệt những khái niệm mới

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự không hiểu kiến thức ở người học là do người dạy trình bày khái niệm quá nhanh. Đặc biệt với những khái niệm mới và khó, người dạy cần để lượng thời gian phù hợp cho người học lắng đọng, suy ngẫm và chuyển hóa thông tin từ người dạy thành sự hiểu biết của mình. Nếu người học mới chỉ kịp nhận biết thông tin (qua lời giảng nhanh) mà chưa có thời gian chuyển hóa thông tin thì coi như thông tin đó chưa hình thành trong đầu người học. Phần lớn kiến thức chúng ta có được là do sự ghi nhớ những điều chúng ta hiểu. Những kiến thức do trí nhớ máy móc lưu lại là không đáng kể so với kho tàng kiến thức của mỗi cá nhân. Chính vì vậy hiểu là cơ sở phát triển trí nhớ, và nhớ kiến thức làm cơ sở để lĩnh hội kiến thức mới tiếp theo. Nói cách khác, khái niệm này được hiểu sẽ là phương tiện để lĩnh hội khái niệm khác. Chính vì vậy người dạy luôn kiểm soát quá trình lĩnh hội khái niệm ở người học, người dạy nên đánh giá xem người học nhận được bao nhiêu chứ không phải người dạy đó xem họ cho được bao nhiêu.

Cách 8: Hãy giao công và sử dụng hệ thống câu hỏi kiến tạo

Việc xây dựng và sử dụng hệ thống câu hỏi kiến tạo (nội dung bài dạy được chia ra thành hệ thống câu hỏi từ khái quát đến cụ thể hoặc ngược lại) để dạy những khái niệm trong bài dạy không những giúp người học suy nghĩ sâu hơn về khái niệm mà còn giúp họ có thể tự xây dựng nên khái niệm cho mình khi tham gia trả lời các câu hỏi của người dạy. Hệ thống các câu hỏi có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc dẫn dắt người học đến đích cũng như tạo sự hứng thú và động cơ học tập. Hơn nữa những câu hỏi trung đích và vừa sức sẽ tạo ra cho người học cơ hội thành công. Thành công này nuôi thành công tiếp theo. Đây cũng là nguyên tắc dạy học hết sức quan trọng. Khi xây dựng hệ thống câu hỏi, nên tránh các câu hỏi quá vụn vặt hoặc quá dễ vì những câu hỏi dạng này sẽ làm mất tính hệ

thống và không tạo ra thử thách với người học. Những câu hỏi: cái gì? ở đâu? khi nào? ai? như thế nào? và tạo sao? luôn là những câu hỏi được đặt ra xung quanh các khái niệm dưới mọi góc độ. Hệ thống câu hỏi có thể bắt đầu từ khái quát đến cụ thể như câu hỏi tổng thể của môn học, sau đến câu hỏi bài học, và cuối cùng là câu hỏi nội dung hoặc theo trật tự ngược lại. Thí dụ: câu hỏi khái quát về môn học Môi trường là "môi trường ảnh hưởng thế nào đến cuộc sống con người?"; câu hỏi cấp bài học là "môi trường tác động đến quá trình tiến hóa của sinh giới ra sao?" và câu hỏi cấp nội dung là "quang hợp là gì?"... Hệ thống câu hỏi là xương sống trong mỗi phần giảng các khái niệm, trong việc hiểu khái niệm và ứng xử đúng với khái niệm.

Cách 9: Ý đồ giảng dạy phải được thiết kế thật khoa học, tuân theo logic của chính nội dung khái niệm và logic nhận thức của người học

Việc trình bày khái niệm thiếu trọng tâm, lan man, không có cấu trúc thường làm cho người học khó định hướng trong tiếp nhận thông tin và từ đó có thể không hiểu hoặc hiểu sai thông tin. Chính vì vậy, mỗi khái niệm nên được biểu thi theo cấu trúc sơ đồ nào đó. Nếu người dạy sơ đồ hoá được nội dung khái niệm và giảng dạy theo trật tự cấu trúc này thì người học dễ dàng trong tiếp nhận kiến thức và hiểu bản chất của khái niệm một cách trực quan. Việc làm này có lợi cho cả người dạy và người học, vì nếu người học dễ hiểu khái niệm tức là người dạy cũng hiểu vấn đề thấu đáo và sâu sắc. Ngoài ra kiến thức cần được trình bày theo logic nhận thức của người học, từ cái biết rồi đến chưa biết, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp... Điều này đòi hỏi người dạy phải chuẩn bị bài soạn thật chu đáo, sáng tạo và hiểu trình độ người học.

Cách 10: Tạo môi trường tâm lý thuận lợi cho người học

Quá trình nhận thức của người học không thể nằm ngoài môi trường mà hoạt động ấy đang diễn ra. Cho nên môi trường, đặc biệt môi trường tâm lý ảnh hưởng khá lớn đến việc lĩnh hội khái niệm. Sự cảng thẳng và ức chế tâm lý sẽ là rào cản của quá trình lĩnh hội thông tin. Một vấn đề dễ hiểu có thể trở thành khó hiểu nếu người học ở trong trạng thái tâm lý không thoải mái. Chính vì vậy giáo viên cần chú ý tạo sự quan hệ thật tốt với người học trước khi tiến hành giảng dạy. Hãy tạo cho người học niềm tin, sự cởi mở, hãy tỏ ra bao dung độ lượng... Khiếu hài hước, dí dỏm và khả năng kiểm soát cảm xúc tốt ở người dạy cũng rất cần thiết để tạo bầu không khí tâm lý vui vẻ hào hứng cho người học. Tuy nhiên giáo viên cũng cần biết cách tạo không khí thoải mái, cởi mở trong lớp học trong sự kỉ cương và có tổ



chức. Ngoài ra, việc sử dụng phương pháp dạy học đa dạng và phong phú, những lời khen ngợi động viên kịp thời người học cũng góp phần tạo bầu không khí tâm lí thuận lợi cho người học.

Trên đây mới chỉ là mười điều cần lưu ý trong việc dạy khái niệm để bản chất của khái niệm trở nên dễ hiểu hơn với người học. Những kinh nghiệm này bước đầu được rút ra từ những trải nghiệm trong việc áp dụng lí luận vào thực tiễn dạy học của tác giả. Tuy nhiên thực tiễn dạy học vô cùng đa dạng, cách triển khai dạy khái niệm phụ thuộc vào đặc thù của mỗi môn học và đặc điểm của người dạy, người học, điều kiện hoàn cảnh môi trường lớp học... Mỗi người dạy phải thực sự trở thành nhà sáng tạo về kỹ thuật triển khai các phương pháp dạy học bộ môn của mình. Việc trau dồi đúc kết kinh nghiệm là việc làm không thể thiếu trên con đường sáng tạo này. Dạy khái niệm hiệu quả có nghĩa là bằng con đường ngắn nhất, kinh tế nhất người dạy giúp người học hiểu đúng khái niệm. Việc hiểu sâu sắc bản chất của khái niệm và việc linh hội cả con đường hình thành khái niệm của người dạy sẽ giúp cho người học có thể sử dụng một cách linh hoạt các khái niệm này trong những

tình huống khác nhau của cuộc sống. Và hơn thế nữa người học có thể thay đổi và cấu trúc lại những khái niệm đã có để tạo nên khái niệm mới. Việc hiểu được những gì người dạy truyền đạt sẽ góp phần tạo ra và duy trì hứng thú học tập ở người học. Và đây cũng chính là một trong những động lực quan trọng để người học có thể tự học và học suốt đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Ngọc Đại, 2003, *Cái và Cách*, NXB Đại học Sư phạm.
2. Phan Trọng Ngọ, 2000, *Tâm lí học hoạt động và khả năng ứng dụng vào lĩnh vực dạy học*, NXB ĐHQGHN.
3. Edward De Bono, 2005, *Dạy trẻ phương pháp tư duy*, NXB Văn hóa thông tin.
4. Martin-Kniep, Giselle O., 2002, *Becoming a better teacher - eight innovations that work*, USA.
5. Hamers, J. H. M. (Jo H. M.), 2002, *Teaching and learning thinking skills*, USA.

SUMMARY

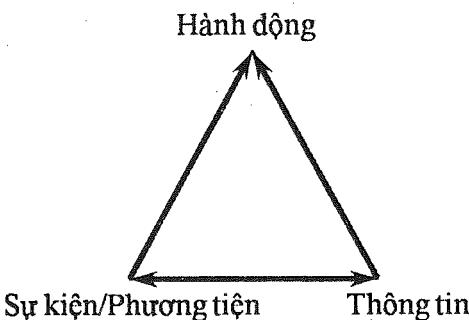
The authoress explains why it is necessary to teach correct concepts and she suggests 10 noteworthy points in teaching and learning concepts so that the nature of concepts becomes more understandable.

Tổng hợp những phân tích trên, chúng tôi đề xuất mô hình thiết kế hành động học theo như hình vẽ dưới đây.

LÍ THUYẾT HOẠT ĐỘNG...

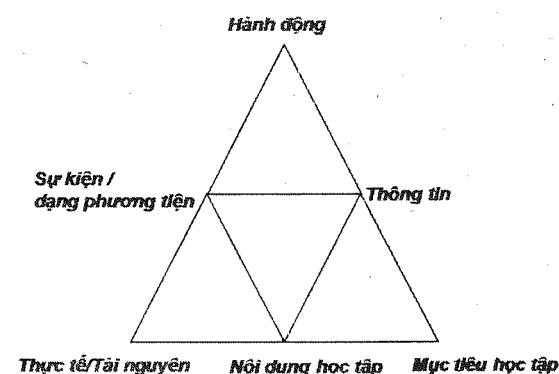
(Tiếp theo trang 13)

* Cặp thông tin - sự kiện/hình thức mang sự kiện sẽ quyết định các thao tác cụ thể mà người học cần thực hiện để hoàn thành một hành động học tập.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cheryl J. Hamel; David Ryan-Jones (2002). *Designing Instruction with Learning Objects*. IJET Articles (November, 2002) - v3,n1 [ISSN 1327-7308].
2. I.T. Hawryszkiewycz (2002). *Designing Learning Activities From Learning Objects*. Faculty of Information Technology, University of Technology, Sydney, AUSTRALIA



3. Đặng Thành Hưng (2004). *Kỹ thuật thiết kế bài học theo nguyên tắc hoạt động*. Tạp chí Phát triển Giáo dục, Số 10/2004.
4. Hồ Ngọc Đại (1985). *Bài học là gì*. NXB Giáo dục, 1985.

SUMMARY

The author presents an approach to design a pedagogic scenario based on the theory of activity.